

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2024/HS-ST

Ngày: 27- 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cẩm N Thương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cẩm Văn Tô
2. Ông Hà Văn Sơ

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Định N, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1993 tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Lò Văn C (đã chết) và bà Lò Thị P sinh năm 1958; bị cáo có vợ Lò Thị H, sinh năm 1996, đã ly hôn; bị cáo có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án số 51/2017/HSST ngày 21/7/2017 của TAND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Định N 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Bích Liên – Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Điều Chính M sinh năm 1995, địa chỉ: Bản X, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/3/2024, khi đang chơi tại quán bi a thuộc bản Z, xã Y, huyện Mai Sơn của Điều Chính M (sinh năm 1995, trú tại bản X, xã Y, huyện Mai Sơn), Lò Định N nảy sinh ý muốn sử dụng ma túy nên hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Wave α màu xanh dương biển kiểm soát 26K1 - 27791 của M đi đến tiểu khu 26/3, xã Y để tìm mua Hồng phiến. Tại đây, N gặp một người đàn ông tên Đạt (không biết năm sinh, địa chỉ, trước đó N đã gặp Đạt và biết Đạt là người nghiện chất ma túy) đang đi bộ ở ven đường, N hỏi mua 1.000.000VNĐ Hồng phiến và đưa tiền, Đạt nhận tiền rồi đưa cho N 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các viên Hồng phiến, N cầm gói Hồng phiến (không đếm số viên) ngậm vào khoang miệng rồi điều khiển xe mô tô đi về quán của M. Khi về đến bản Z, xã Y, huyện Mai Sơn thì N bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các viên hồng phiến, 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vỏ màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, hư hỏng, không có sim điện thoại, đã qua sử dụng), 01 xe máy hiệu Honda Wave α màu xanh dương BKS 26K1 - 27791.

Ngày 20/3/2023, Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Định N, kết quả: khối lượng chất bột màu hồng là 1,19 gam, lấy 0,32 gam làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 735/KLMT ngày 22/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,32 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,19 gam; loại Methamphetamine.”

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSMS ngày 07/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Lò Định N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Đình N từ 28 (Hai mươi tám) tháng tù đến 32 (Ba mươi hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0, 87 gam methamphetamine, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành.

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vỏ màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, hư hỏng, không có sim điện thoại, đã qua sử dụng).

Đề nghị trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- anh Điều Chính M: 01 xe máy hiệu Honda Wave α màu xanh dương BKS 26K1 – 27791, số máy JA39E1565318, số khung RLHJA3917LY227464, không có hộp xích, không có chìa khóa, bị vỡ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, có con nhỏ sống phụ thuộc, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự để xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Ngày 20/3/2024, tại khu vực bản Z, xã Y, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 10 giờ 30 phút đối với bị cáo Lò Đình N thu giữ 1,19 gam Methamphetamine N khai tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/3/2024, biên bản niêm phong vật chứng và biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, Kết luận số 735/KLMT ngày 22/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; các lời khai của bị cáo trong hồ sơ, người chứng kiến... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn, không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Đình N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điểm 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét tính chất vụ án:

Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường nhưng bị cáo Sơn vẫn mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị hình phạt và xử lý vật chứng là đảm bảo đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Xét quan điểm bào chữa của luật sư đối với bị cáo cơ bản là đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đúng với các tình tiết trong vụ án. Tuy nhiên mức hình phạt của luật sư đưa ra chưa đủ tính răn đe và chưa tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 51/2017/HSST ngày 21/7/2017 của TAND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Định N 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2023, đến thời điểm phạm tội là 10 tháng 08 ngày nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, xét thấy: Bị cáo phạm tội về ma túy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, từ đó đề rắn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo N là đối tượng nghiện ma túy và không có tài sản riêng có giá trị, bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án: Bị cáo Lò Định N khai mua của một người đàn ông tên Đạt (*không biết năm sinh, địa chỉ*) tại xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn (*việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến*). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị can Lò Định N phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 1,19 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án. Đối với số tiền 1.000.000VNĐ bị cáo dùng để mua ma túy, bị cáo khai là tiền do lao động có. Ngoài lời khai của bị cáo không căn cứ chứng minh có liên quan đến người khác. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Lò Định N phải chịu trách nhiệm độc lập về toàn bộ khối lượng Methamphetamine thu giữ là 1,19 gam.

[7] Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với T= 0,87 gam methamphetamine còn lại sau giám định; vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành. Xét là vật Nhà nước cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vỏ màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, hư hỏng, không có sim điện thoại, đã qua sử dụng) qua điều tra xét thấy bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda Wave α màu xanh dương BKS 26K1 – 27791, số máy JA39E1565318, số khung RLHJA3917LY227464, không có hộp xích, không có chìa khóa, bị vỡ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ, xét là tài sản thuộc quyền sở hữu của Điều Chính M, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội M không biết, cần trả lại chiếc xe máy trên cho Điều Chính M.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Đình N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Đình N 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 3 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,87 gam methamphetamine; vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành.

Trả lại cho bị cáo Lò Đình N 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vỏ màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, hư hỏng, không có sim điện thoại, đã qua sử dụng).

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Điều Chính M: 01 xe máy hiệu Honda Wave α màu xanh dương BKS 26K1 – 27791, số máy JA39E1565318, số khung RLHJA3917LY227464, không có hộp xích, không có chìa khóa, bị vỡ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/6/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Người bảo chữa;
- Lưu.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ.....phút ngày 27 tháng 6 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm N Thương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt, ông Hà Văn Sơ

Tiến hành nghị án vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với:

Lò Định N, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1993 tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản Luông Mé, xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

3. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

4. Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự hay miễn hình phạt

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

5. Về tội danh và hình phạt

Bị cáo Lò Định N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lò Định N.....(.....) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/3/2024).

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết : 3/3 nhất trí=100%

6. Về vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Mai Sơn phát hành.

Trả lại cho bị cáo Lò Định N 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vỏ màu đen, màn hình cảm ứng bị vỡ, hư hỏng, không có sim điện thoại, đã qua sử dụng).

Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan- Điều Chính Mừng: 01 xe máy hiệu Honda Wave α màu xanh dương BKS 26K1 – 27791, số máy JA39E1565318, số khung RLHJA3917LY227464, không có hộp xích, không có chìa khóa, bị vỡ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí=100%

7. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí=100%

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí= 100%

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 6 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**